

Số: **33/2018/QĐST-HNGĐ**

*Can Lộc, ngày **10 tháng 4 năm 2018***

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2018 giữa **chị Hoàng Thị V; Sinh năm: 1984; Địa chỉ: Khối 12 Thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT và Trần Mậu T; Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Khối 1 Thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT;**

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều **55, 81, 82, 83, 116, 117** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **02/4/2018**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **02/4/2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị V và anh Trần Mậu T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung của vợ chồng:

Chị V và anh T thống nhất giao con chung của vợ chồng là Trần Huy H, sinh ngày 07/7/2009 cho chị **V** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con thành niên. Anh Trần Mậu T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ tháng 04/2018 **đến khi Trần Huy H thành niên**, phương thức cấp dưỡng hàng tháng và có quyền đi lại, thăm nom **con chung** không được ai cản trở, ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung:

Chị V và anh T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị V và anh T thoả thuận chị V chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí **ly hôn** sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000 đồng

(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí **mà chị V đã** nộp theo biên lai số 0004310 ngày **19/3/2018** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL.

Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện CL
- Chi cục THADS huyện CL
- Các đương sự
- UBND **Thị trấn N**
- Lưu hồ sơ vụ án

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL
THẨM PHÁN**

Trần Khắc Hoàng